

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN P
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2020/HS-ST
Ngày: 07/5/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Trần Hồng Tươi

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Thanh Hải

2. Ông Trần Thanh Long

- Thư ký phiên tòa: ông Lê Văn Ban, Thư ký Tòa án nhân dân huyện P, thành phố Cần Thơ

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Điền tham gia phiên tòa:
ông Nguyễn Minh Khang - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 5 năm 2020 tại Tòa án nhân dân huyện P, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 09/2020/TLST-HS ngày 12 tháng 02 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2020/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 3 năm 2020 đối với bị cáo:

NGUYỄN THỊ EM, sinh năm 1948, tại C;

Nơi cư trú: Ấp N, xã N, huyện P, thành phố Cần Thơ;

Nghề nghiệp: Nội trợ; Trình độ văn hóa: Không biết chữ; Dân tộc: Kinh;

Giới tính: nữ; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Nguyễn Văn M (c) và ông Lê Văn M (c);

Có chồng: Phạm Văn U (c) và 05 người con

Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo tại ngoại (Có mặt).

- Bị hại: Phạm Văn T, sinh năm 1975

Địa chỉ: ấp N, xã N, huyện P, thành phố Cần Thơ

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Phạm Văn Đ, sinh năm 1985, nơi cư trú: ấp N, xã N, huyện P, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mâu thuẫn từ trước, nên khoảng 14 giờ ngày 15/9/2019, sau khi đi mua cau về đến nhà tại ấp N, xã N, huyện P, thành phố Cần Thơ thì Phạm Văn Đ nhìn thấy Phạm Văn T (anh ruột Đ) làm hàng rào lưới B40 lấn sang phần đất của Đ nên Đ đi đến trước nhà T. Khi đến nơi thì giữa Đ và T xảy ra cự cãi, xô xát. T dùng tay trái đánh vào mặt Đ một cái rồi cả hai lôi vào vật nhau xuống đất. Đ lấy trong túi quần một con dao định đâm T nhưng bị T cản lại không đâm được. T cắn vào tay phải của Đ và Đ cắn vành tay trái của T. Cùng lúc này bà Nguyễn Thị E (là mẹ của T và Đ) lấy khúc cây vuông dài khoảng 60cm gần đó đi lại đánh vài cái vào chân của T và Đ thì khúc cây bị gãy còn lại khoảng 30cm, bà E tiếp tục dùng cây đó đánh nhiều cái vào chân, tay của T và Đ cho đến khi cả hai buông ra.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 170/TgT ngày 02/10/2019 của Trung tâm giám định pháp y thành phố Cần Thơ xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định của ông Phạm Văn T là 5% do sáu vết thương không liên tục 1/3 trước trên cẳng chân phải, cẳng chân trái đã được điều trị nội khoa. Cơ chế hình thành vết thương là do vật tày gây ra. Bị hại yêu cầu xử lý Nguyễn Thị E theo quy định của pháp luật.

Bản thân Nguyễn Thị E và ông Phạm Văn Đ cũng bị thương trong quá trình gây thương tích cho người bị hại nhưng không cung cấp giấy chứng nhận thương tích, đã làm đơn không yêu cầu khởi tố vụ án và từ chối giám định thương tích.

Tại bản cáo trạng số 15/CT-VKS-PĐ ngày 10/02/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ truy tố bị cáo Nguyễn Thị E về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa: giữ nguyên nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134, điểm i, s, o khoản 1 Điều 51 xử phạt bị cáo Nguyễn Thị E 6 tháng đến 12 tháng cải tạo không giam giữ về tội cố ý gây thương tích.

Về trách nhiệm dân sự: đề nghị chấp nhận bồi thường chi phí hợp lý đối với tiền điều trị, tiền đi lại và tiền công lao động cho bị hại.

Về xử lý vật chứng: đề nghị tiêu hủy 01 khúc cây gỗ dài 30cm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được

tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thị E vẫn thừa nhận hành vi lấy khúc cây vuông dài khoảng 60cm đánh vài cái vào chân Phạm Văn T và Phạm Văn Đ thì khúc cây bị gãy, còn lại khoảng 30cm. Bị cáo E tiếp tục dùng cây đó đánh nhiều cái vào chân, tay của T và Đ cho đến khi cả hai buông ra. Nguyên nhân là do trước đó giữa bị cáo, ông Đ và bị hại đã có mâu thuẫn với nhau trong việc tranh chấp quyền sử dụng đất. Bị cáo thấy được hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật chỉ xin xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự;

[2] Bị hại Phạm Văn T đã yêu cầu khởi tố vụ án hình sự để xử lý đối với bị cáo. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Điền truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội. Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố, đồng thời phân tích, đánh giá tính chất, mức độ, động cơ phạm tội của bị cáo.

[3] Hội đồng xét xử xét thấy, qua các chứng cứ trong hồ sơ và tại tòa hôm nay lời khai của bị cáo và lời khai của những người tham gia tố tụng khác là hoàn toàn phù hợp với các chứng cứ, tài liệu đã thu thập trong quá trình điều tra, đã chứng minh được vào ngày 15/9/2019 bị cáo E đã dùng khúc cây vuông dài khoảng 60cm đánh vài cái vào chân Phạm Văn T. Khi khúc cây còn lại khoảng 30cm, bị cáo E tiếp tục dùng cây đó đánh nhiều cái vào chân, tay của T gây thương tích kết quả giám định pháp y là 5%.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm, xâm phạm sức khỏe người khác được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương, gây bức xúc, hoang mang trong quần chúng nhân dân. Hành vi của bị cáo là dùng cây gỗ là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho Phạm Văn T với tỷ lệ thương tổn cơ thể là 5% mà bị cáo thực hiện với lỗi cố ý đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác. Do đó, hành vi của bị cáo thực hiện đã cấu thành tội “cố ý gây thương tích” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a, khoản 1 điều 134 Bộ luật hình sự.

Giữa bị cáo E, bị hại T và ông Đ là mẹ con ruột với nhau và có mâu thuẫn trong việc tranh chấp quyền sử dụng đất, vụ việc tranh chấp này đang được cơ quan có thẩm quyền giải quyết. Từ mâu thuẫn này nên khi thấy bị hại và ông Đ đánh nhau bị cáo đã dùng cây gỗ là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bị hại, mục đích ngăn cản bị hại và ông Đ đánh nhau, hậu quả là bị cáo đã gây thương tích cho bị hại T vào ngày 15/9/2019. Hành vi của bị cáo là gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Nếu bị cáo có cách cư xử tuân thủ pháp luật

thì hậu quả đã không xảy ra. Thiết nghĩ cần có mức hình phạt tương xứng để giáo dục, răn đe đồng thời ngăn ngừa tội phạm chung trong xã hội. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng có xem xét đến tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, mặc dù hành vi can ngăn của bị cáo không phù hợp nhưng xuất phát từ tình thương với các con và bị cáo trên 70 tuổi.

[4] Về trách nhiệm dân sự, các bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường chi phí điều trị gồm: Chi phí điều trị là 3.733.000 đồng, tiền xe chuyển viện và xuất viện: 380.000 đồng, tiền công lao động 4.230.000 đồng và tổn thất tinh thần là 10.000.000 đồng. Tổng cộng là 18.343.613 đồng. Hội đồng xét xử nhận thấy tại các đơn thuốc, phiếu thu và hóa đơn bán hàng (Bút lục 148-156) thì tổng chi phí điều trị theo toa là 3.733.000 đồng nên chấp nhận yêu cầu này của bị hại; tiền xe chuyển viện và xuất viện là 380.000 đồng là hợp lý và ông T phải điều trị từ ngày 15/9/2019 đến ngày 30/9/2019 nên tiền công lao động bị hại yêu cầu là 12 ngày là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Riêng tiền tổn thất tinh thần bị hại cho rằng hành vi ngăn cản các con đánh nhau của bị cáo gây thương tích cho bị hại làm bị hại hoảng sợ, sau khi bình phục bị hại thấy trí nhớ giảm nên yêu cầu bồi tổn thất tinh thần. Tuy nhiên, bị hại chưa đưa ra chứng cứ xác thực chứng minh được thiệt hại về tổn thất tinh thần mà bị hại phải chịu nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[5] Vật chứng thu giữ gồm 01 khúc cây gỗ dài khoảng 30cm giá trị không lớn nên tịch thu tiêu hủy.

[6] Bị cáo là người cao tuổi nên được miễn án phí dân sự, nhưng vẫn phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 134, điểm i, s, o khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 36 Bộ luật hình sự; Điều 47; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 590 Bộ luật dân sự.

Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Thị E phạm tội Cố ý gây thương tích

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Thị E 06 tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Bị cáo Nguyễn Thị E được miễn khấu trừ thu nhập và không áp dụng biện pháp lao động phục vụ cộng đồng.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Nhơn Ái, huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành.

Bị cáo Nguyễn Thị E có trách nhiệm bồi thường cho bị hại Phạm Văn T số tiền 8.343.613 đồng (Tám triệu ba trăm bốn mươi ba nghìn sáu trăm mười ba đồng).

Tịch thu tiêu hủy 01 khúc cây gỗ dài khoảng 30cm.

Bị cáo Nguyễn Thị E nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- VKSND Tp. Cần Thơ;
- P.hồ sơ, nghiệp vụ CA TPCT;
- Sở tư pháp Tp. Cần Thơ;
- VKSND huyện P;
- Chi cục THADS H. P;
- CQĐT Công an H. P;
- Đội CSTHAHS H.PĐ;
- Lưu HS (2).

TRẦN HỒNG TƯƠI

Công nhận sự thỏa thuận của bị cáo bồi thường cho Nguyễn Hữu Sang số tiền 2.300.000 đồng, Lê Thị Thu Đây số tiền 5.000.000 đồng, Lê Quốc Hưng số tiền 3.000.000 đồng, Trần Thị Dự số tiền 1.500.000 đồng.

Tịch thu tiêu hủy 01 ống kim loại vuông, có kích thước (02 x 02) cm, dài 50 cm; 01 áo thun có bầu, màu đỏ, ngắn tay; 01 cây tua vít màu xanh, mũi đẹp; 01 cây dao dài 56cm, cán bằng gỗ, mũi dao bầu và 01 cây dao dài 39cm, cán bằng gỗ, mũi dao nhọn.

Trả cho bị cáo 01 xe mô tô biển kiểm soát 65E1-369.42, số máy JA36E0599055, số khung 3659GY115990. Giao Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phong Điền tiếp tục quản lý chiếc xe để đảm bảo thi hành án.

Bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Hội thẩm nhân dân

Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thanh Hải Trần Thanh Long

Liên Thị Hồng Hoa